

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2025/HS-ST**
Ngày: 11-3 -2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N-TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Minh Trí

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân H Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 81/TB-TA ngày 24/02/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến H, sinh năm 1987 tại tỉnh H. Nơi thường trú: Thôn 4, xã K, huyện M, tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị H1, có 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Bà Đặng Thị Hồng Ph, sinh năm 1977 (chết ngày 29/5/2024).

Đại diện bị hại: Ông Trần Văn S, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã N, huyện V, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Võ Thành Nh, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện D, tỉnh B.

- Ông Phan Hồng Th1, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 10 giờ 22 phút ngày 29/5/2024, tại giao lộ đường Nguyễn Văn Ký và đường Hùng Vương thuộc ấp 1, xã T, huyện N, tỉnh Đ, xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 60R-071.98 do Nguyễn Tiến H (đã có giấy phép lái xe), điều khiển lưu thông trên đường Hùng Vương theo hướng đi từ thị trấn H đi xã P, khi đến địa điểm trên do không giữ khoảng cách an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 67G1-418.09 do bà Đặng Thị Hồng Ph, sinh năm 1977- nơi thường trú: ấp K, xã N, huyện V, tỉnh L điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà Ph chết tại hiện trường; 02 xe liên quan hư hỏng nhẹ (dưới 01 triệu đồng).

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông không còn nguyên vẹn do các phương tiện và người đi bộ lưu thông đi lại qua hiện trường.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 29/5/2024 tại giao lộ đường Nguyễn Văn Ký và đường Hùng Vương thuộc ấp 1, xã T, huyện N, tỉnh Đ. Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm hoàn toàn trên đường Hùng Vương. Tại vị trí tai nạn giao thông là ngã ba giao nhau của hai đường Nguyễn Văn Ký và đường Hùng Vương, có gắn các cột đèn giao thông đường bộ tại điểm đầu các hướng di chuyển trong giao lộ và còn hoạt động.

Tại vị trí xảy ra tai nạn đường Hùng Vương được rải nhựa không bằng phẳng, đoạn đường là giao lộ với đường Nguyễn Văn Ký, đường có các chiều di chuyển tại giao lộ ngoài hai chiều từ thị trấn H đi xã P và ngược lại còn chiều di chuyển từ thị trấn H đi Quốc lộ 51 và ngược lại, hướng đi từ xã P đi Quốc lộ 51 và ngược lại. Tại giao lộ không có các vạch sơn hay vòng xoay. Chiều rộng mặt đường Hùng Vương là 7,8m, đường quy định tốc độ tối đa cho xe chạy là 50km/h.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn lề phải đường Hùng Vương và cột đèn giao thông bên ngoài lề trái đường Hùng Vương, bên lề phải đường Nguyễn Văn Ký theo hướng đường Hùng Vương đi Quốc lộ 51 theo hướng từ thị trấn H đi xã P, cách lề trái đường Hùng Vương 1,2m làm mốc và hướng khám nghiệm hiện trường và mép chuẩn.

+ (1) . Vũng nước: có kích thước dài x rộng là 3,3m x 1,2m nằm bên trong lề chuẩn, điểm chính giữa (1) cách lề chuẩn 0,6m, đầu (1) cách vết cày (2) là 2,9m.

+ (2). Vết cày nằm bên trong lề phải và để lại trên mặt đường Hùng Vương: có chiều dài 1,8m, có chiều hướng thị trấn H đi xã P, cuối vết cày là trục

bánh sau xe mô tô biển số 67G1-418.09. Đầu (2) cách mép chuẩn là 1,5m và cách đầu (1) là 2,9m.

+ (3). Xe mô tô biển số 67G1-418.09: Sau tai nạn (3) nằm bên trong lề phải và trên mặt đường Hùng Vương. Xe ngã nghiêng bên trái, đầu (3) hướng vào lề phải đường Hùng Vương, đuôi (3) hướng ngược lại. Từ trục trước và trục sau của (3) lần lượt cách mép chuẩn 0,02m và 1,5m. Từ hình chiếu tâm trục bánh xe sau (3) cách điểm giữa hai chân nạn nhân (4) là 0,8m, cách hình chiếu tâm trục bánh sau cuối cùng của (5) là 58,3m và cách mốc 20,7m.

+ (4). Nạn nhân: nạn nhân được xác định là nữ giới, chết tại hiện trường với tư thế nằm ngửa, đầu (4) hướng về xã P. Từ đỉnh đầu và điểm giữa hai chân lần lượt cách mép chuẩn là 2,1m và 1,7m, điểm giữa 2 chân (4) cách hình chiếu tâm trục bánh sau (3) là 0,8m.

+ (5). Xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36: Kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 60R-071.98. Sau tai nạn (5) dừng lại bên trong lề chuẩn và trên đường Hùng Vương, trục bánh trước trên cùng và trục bánh sau cuối cùng của (5) cách mép chuẩn lần lượt là 0,5m và 0,5m; tâm trục bánh sau cuối cùng của (5) cách điểm mốc 39,4m, cách hình chiếu tâm trục bánh sau của (3) là 58,3m. Đầu (5) sau tai nạn hướng về xã P, đuôi (5) hướng về thị trấn H.

* Tại kết luận giám số 3547/KL-KTHS ngày 18/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H kết luận:

1. Xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 60R-071.98 và xe mô tô biển số 67G1-418.09 có va chạm với nhau. Cơ chế, chiều hướng hình thành các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt xước, bám màng màu đen mặt ngoài má lốp bánh ngoài bên phải trục 2 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết phía sau xe mô tô biển số 67G1-418.09 (tay nâng yên, ốp nhựa phía sau đuôi xe) có chiều từ sau về trước, từ phải qua trái, va chạm khi xe mô tô biển số 67G1-418.09 đang nghiêng trái.

2. Bánh ngoài bên phải trục 2 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 và phía sau đuôi xe mô tô biển số 60R-071.98 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ mi rơ-moóc biển số 60R-071.98 chuyển động trên đường Hùng Vương hướng từ thị trấn H đi xã P, xe mô tô biển số 67G1-418.09 đang chuyển động bên phải cùng chiều xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 60R-071.98.

3. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 60R-071.98 và xe mô tô biển số 67G1-418.09 với vật hay phương tiện nào khác.

* Tại kết luận giám định tư pháp số 207/TTĐKXCG ngày 01/7/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới sở giao thông vận tải Đ kết luận:

Hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 61C-308.36 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí. Trước trong và sau vụ tai nạn giao thông, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh.

Hệ thống lái trên xe ô tô biển số 61C-308.36 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu.

Các lốp xe trên ô tô biển số 61C-308.36 trong điều kiện sử dụng bình thường.

Hệ thống phanh trên sơ mi romooc 60R-071.98 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí. Trước trong và sau tai nạn giao thông, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh.

Hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu sơ mi romooc 60R-071.98 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu.

Các lốp xe trên sơ mi – romooc 60R-071.98 trong điều kiện sử dụng bình thường.

Mô tô biển số 67G1-418.09 trước tai nạn hoạt động bình thường, trong và sau tai nạn bị hư hỏng.

* Tại kết luận giám định tử thi số 1148/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đ đối với nạn nhân Đặng Thị Hồng Ph kết luận:

- Các kết quả chính: Rách da, cơ vùng ngực hai bên-cổ-nách phải. Gãy đa cung xương sườn hai bên, xương ức. Rách tụ máu đứt rời hai phổi. Rách tụ máu đứt rời cuống tim. Vỡ nát nhu mô gan. Tụ máu hai thận, tụ máu quai ruột. Hằn tím da vùng hông – lưng-mông phải. Rách da, cơ vùng bẹn – đùi trái, vỡ phức tạp khung chậu. Rách da, cơ vùng thắt lưng hai bên và hông trái, gãy xương cột sống thắt lưng.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực hở, gãy đa xương sườn, gãy xương ức, đứt cuống tim, đứt cuống phổi. Chấn thương bụng-chậu hở, vỡ phức tạp khung chậu, gãy xương cột sống thắt lưng, vỡ nát nhu mô gan.

* Tại Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu đối với Nguyễn Tiến H ngày 29/5/2024, Trung tâm y tế huyện N kết luận:

Nồng độ cồn trong máu: hàm lượng Ethanol trong máu toàn phần là 1,3 mg/100ml (theo quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2024, trị số bình thường < 50,23 mg/100ml) và âm tính với các chất ma túy gây nghiện.

* Vật chứng thu giữ:

- Xe ô tô đầu kéo, màu bạc biển số 61C-308.36; 01 sơ mi rơ moóc hiệu Doosung, loại xe SMRM tải tự đổ, màu xanh biển số 60R-071.98; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 61C-308.36; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc biển số 60R-071.98; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ

môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phương tiện biển đăng ký 61C-308.36.

- 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe Wave RSX FI màu sơn đen đỏ biển số 67G1-418.09.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo H đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Đặng Thị Hồng Ph với tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

* Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-NT ngày 20/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: Nguyễn Tiến H có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, do H không tuân thủ quy định khoảng cách về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn giao thông làm bà Đặng Thị Hồng Ph tử vong, hành vi của Nguyễn Tiến H cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tuy nhiên xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình thuộc hộ nghèo. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường, khắc phục phần nào hậu quả xảy ra và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Nguyễn Tiến H không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Lúc 10 giờ 22 phút ngày 29/5/2024 tại đoạn đường Hùng Vương thuộc ấp 1, xã T, huyện N, tỉnh Đ, Nguyễn Tiến H (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-308.36 kéo theo sơ

mi rơ mooc biển số 60R-071.98 lưu thông trên đường Hùng Vương theo hướng đi từ thị trấn H đi xã P, do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn phía sau đuôi xe nên xe của H đã đụng vào xe mô tô biển số 67G1-418.09 do bà Đặng Thị Hồng Ph điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, hậu quả làm bà Đặng Thị Hồng Ph tử vong tại hiện trường. Từ đó có đủ căn cứ xác định hành vi của Nguyễn Tiến H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 56/CT-VKS.NT ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tiến H có nhân thân tốt.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác và xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe nhưng không đảm bảo khoảng cách quy định với xe chạy cùng chiều phía trước là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo Nguyễn Tiến H đề răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục phần nào hậu quả và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Mặt khác xét cho bị cáo là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét quyết định hình phạt, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt các quy định pháp luật nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng, đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô đầu kéo, màu bạc biển số 61C-308.36; 01 somi rơ moóc hiệu Doosung, loại xe SMRM tải tự đổ, màu xanh biển số 60R-071.98; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 61C-308.36; 01 giấy chứng nhận đăng ký somi rơ moóc biển số 60R-071.98; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phương tiện biển đăng ký

61C-308.36 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý vật chứng trả lại cho ông Phan Hồng Th1 là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe Wave RSX FI màu sơn đen đỏ biển số 67G1-418.09 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại cho ông Trần Văn S theo quyết định xử lý vật chứng số 171 ngày 04/7/2024 là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Tiến H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Đ giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện bị hại; NLQ;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai